

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 73/2021/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng T

Địa chỉ: 198, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nghiêm X– Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ V– Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng T, - Chi nhánh Q (Theo giấy ủy quyền số 636/UQ-VCB.PC ngày 15/10/2021)

Người đại diện theo ủy quyền của ông Võ V: Bà Nguyễn Thị Lê A – Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch Đức Phổ (Theo giấy ủy quyền số 81/UQ-NHNT.QNg ngày 25/10/2021).

Bị đơn: Vợ chồng ông Nguyễn Hải Q, sinh năm 1979

Bà Tô Thị N, sinh năm 1980

Địa chỉ: Khu phố T, phường Q, thị xã H, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Hải Q: Bà Tô Thị N, sinh năm 1980 (Theo giấy ủy quyền 04/5/2022 tại Văn phòng Công chứng Bà Rịa – Vũng Tàu)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng ông Nguyễn Hải Q, bà Tô Thị N trả cho Ngân hàng T số tiền 1.248.562.926 đồng (trong đó, tiền gốc 908.953.965 đồng, lãi trong hạn: 250.106.644 đồng, lãi quá hạn: 89.502.317 đồng) (tính đến ngày 23/6/2022) và tiếp tục tính lãi theo số tiền gốc còn nợ của hợp đồng cho vay theo quy định của hợp đồng cho vay bán lẻ số 211/2016/NHNT.ĐP ngày 08/3/2016; hợp đồng sửa đổi bổ sung số 211-01/2016/HĐSD ngày 20/5/2016 và hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 211-02/2017/HĐSD ngày 21/12/2017 và hợp đồng cho vay từng lần ngắn hạn số 468/2019/NHNT.ĐP ngày 25/6/2019 cho đến khi vợ chồng anh Q, chị N trả xong nợ gốc.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (24/6/2022) khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Nếu vợ chồng anh Q, chị N không trả số tiền nêu trên thì ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất (nếu có) tại thửa đất số 545A, tờ bản đồ số 2 thuộc khu phố 9, phường Tam Quan, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định, diện tích 151m², (đất ở 140m², đất trồng cây lâu năm 11m²) được UBND thị xã Hoài Nhơn cấp số CA 097332 cấp ngày 29/7/2015, số vào sổ CH.02271 (theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 96/2016/HĐTC.ĐP ngày 08/3/2016) và quyền sử dụng đất và nhà ở gắn liền trên đất tại thửa đất số 4455A, tờ bản đồ số 01 thuộc khu phố T, phường Q, thị xã H, tỉnh Bình Định, diện tích 106m² (106m² đất ở), nhà ở diện tích xây dựng 63,84m² thuộc quyền sở hữu của người sử dụng đất được UBND thị xã Hoài Nhơn cấp giấy ngày AD 465657 cấp ngày 22/3/2006, số vào sổ H.04206/A4 (theo hợp đồng quyền sử dụng đất và nhà ở số 98/2016/HĐTC.Đp ngày 08/3/2016) để thu hồi nợ.

Sau khi xử lý tài sản thế chấp mà không đủ thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì vợ chồng anh Q, chị N phải có trách nhiệm tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

- Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Vợ chồng ông Nguyễn Hải Q, bà Tô Thị N chịu 24.728.443đ (Bai mươi bốn triệu bảy trăm hai tám nghìn bốn trăm bốn mươi ba đồng) sung vào ngân sách Nhà nước. Hoàn trả lại cho Ngân hàng số tiền 23.324.533đ (Hai mươi ba triệu ba trăm hai bốn nghìn năm trăm ba mươi ba đồng) tiền tạm ứng án phí Ngân hàng đã nộp theo biên lai thu số 0001717 ngày 10/12/2012 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn.

- Về chi phí tố tụng khác: Vợ chồng ông Nguyễn Hải Q, bà Tô Thị Nthông nhất chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền là 2.000.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Phường